TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **50/**2018/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 28 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Xuân Ch - S năm: 1972**;

Bị đơn: Chị Vũ Thị S - S năm: 1973;

Cùng trú tại: Số nhà 11, ngách 51/29, ngõ 45, tổ dân phố Giao Quang, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 - Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 81; Điều 82; Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân Ch và chị Vũ Thị S.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Ch và chị S có 03 con chung là: Cháu Nguyễn Thị Thu Hằng, S ngày 30/10/1997; Cháu Nguyễn Thị Hải, S ngày 03/01/2003; Cháu Nguyễn Xuân Dương, S ngày 08/11/2006. Cháu Hằng đã thành niên nên Tòa án không xem xét. Giao cháu Hải và cháu Dương cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng. Chị S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con, anh Ch và chị S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nợ chung**: Anh Ch và chị S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Anh Nguyễn Xuân Ch tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận anh Ch đã nộp 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí *(Biên lai số 07642 ngày 16/3/2018)* tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, nay chuyển thành án phí. Anh Ch đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy